

Số: 527 /2017/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 616 /2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 giữa:
 - * **Nguyên đơn: Anh Dương Văn Đ**, sinh năm 1985;
 - * **Bị đơn: Chị Bùi Thị Thanh T**, sinh năm 1986;Đều trú tại: Tổ 12, phường G S, thành phố T H
- Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Văn Đ và chị Bùi Thị Thanh T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Dương Văn Đ và chị Bùi Thị Thanh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Đ và chị T đều xác định vợ chồng không có con chung.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Anh Đ và chị T đều xin tự thỏa thuận riêng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Đ nhận nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước (được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp), hoàn trả anh Đ 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại, theo biên lai thu số **0005538 ngày 04/ 10/ 2017** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND xã H L,
- H H, B G.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hồng Thái